

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH GIA LAI

Số: DIEM-86/15h30/GLAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 12 tháng 2 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY
(Từ ngày 13/02/2026 đến ngày 22/02/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: chịu ảnh hưởng rìa nam áp cao lạnh lục địa tiếp tục suy yếu, khoảng ngày 14/2 hình thành rãnh áp thấp có trục qua 25-28 độ vĩ bắc sau bị nén và dày dần lên bởi áp cao lạnh lục địa được tăng cường yếu vào ngày 16-17/02. Trên cao áp cao cận nhiệt đới hoạt động yếu.

*** Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Trời rét có khả năng ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng; làm giảm sức đề kháng, gia tăng nguy cơ phát sinh dịch bệnh, gây thiệt hại cho gia súc, gia cầm. Trong sản xuất nông nghiệp có thể gây cháy lá, làm chậm quá trình sinh trưởng và phát triển của cây trồng.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 12/02/2026							Ngày 13/02/2026							Ngày 14/02/2026						Ngày 15/02/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
An Lão	20	0	13	W	1	96		27	0	11	W	2	80		20	27	13	N	3		20	28	13	E	2	
Hoài Ân	21	0	11	N	1	91		29	0	9	NW	1	74		21	30	94	NE	3		21	30	19	E	3	
Hoài Nhơn	21	0	6	NW	2	90		28	0	11	NW	2	75		21	28	15	NE	4		21	29	10	E	3	
Phù Mỹ	21	0	7	N	2	92		28	0	5	N	2	73		21	28	10	NE	5		21	30	16	E	3	
Phù Cát	22	0	5	N	1	91		30	0	9	N	1	66		22	30	17	NE	5		22	30	10	E	3	
An Nhơn	21	0	8	W	2	93		28	0	13	E	1	73		22	29	13	NE	4		22	30	15	E	3	
Vĩnh Thạnh	19	0	11	N	1	93		28	0	5	N	2	76		20	29	16	E	4		20	29	14	E	3	
Tây Sơn	21	0	8	NW	1	91		30	0	6	W	2	68		22	29	80	NE	3		22	31	17	E	3	
Vân Canh	20	0	13	N	2	95		29	0	8	N	3	77		21	29	81	NE	4		20	30	14	E	2	
Tuy Phước	22	0	12	NW	1	91		30	0	14	W	2	68		22	29	90	NE	3		22	31	19	E	3	
Cát Tiến	22	2	83	W	1	95		27	0	7	W	1	77		22	28	85	NE	4		22	29	17	E	3	

Địa điểm dự báo	Đêm 12/02/2026							Ngày 13/02/2026							Ngày 14/02/2026						Ngày 15/02/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	22	1	94	W	1	95		27	0	13	W	1	77		22	28	82	NE	4		22	29	14	E	3	
Pleiku	16	0	10	E	2	77		27	0	7	NE	2	57		16	27	19	E	5		17	28	15	E	5	
Đak Đoa	16	0	10	E	2	77		27	0	5	NE	2	57		16	28	18	E	5		17	28	11	E	5	
Mang Yang	16	0	6	E	4	77		26	0	8	E	3	62		16	26	19	E	5		17	27	15	E	5	
Ia Ly	17	0	5	NE	2	76		32	0	7	NE	1	42		17	32	17	NE	1		17	32	14	SE	3	
Ia Grai	19	0	14	E	3	67		32	0	13	E	2	38		18	32	13	SE	2		20	32	17	E	4	
Đức Cơ	20	0	7	E	3	73		32	0	5	SE	2	40		19	32	15	SE	4		21	32	16	E	5	
Chư Prông	17	0	10	E	5	88		27	0	14	E	5	56		17	28	16	E	6		18	29	14	E	6	
Ia Mơ	17	0	14	E	5	88		27	0	9	E	5	56		17	28	10	E	6		18	29	12	E	6	
Chư Sê	17	0	6	E	2	89		28	0	5	SE	2	55		18	29	16	E	6		18	30	18	E	6	
Chư Puh	19	0	8	E	6	88		29	0	8	E	6	53		20	31	13	E	6		20	31	11	E	6	
Kbang	17	0	10	N	2	91		26	0	6	NW	2	74		17	27	11	E	3		18	26	15	E	3	
An Khê	18	0	12	N	3	91		27	0	11	NE	3	69		19	28	15	E	5		19	28	14	E	5	
Đak Pơ	18	0	9	N	2	90		27	0	7	N	2	69		18	28	19	E	5		18	28	13	E	5	
Kông Chro	19	0	8	N	4	89		28	0	7	N	3	66		19	30	19	E	5		20	30	15	E	5	
Ayun Pa	21	0	9	SE	2	88		31	0	5	E	1	53		22	31	18	E	5		23	31	13	E	5	
Ia Pa	21	0	5	NE	3	88		30	0	5	NE	3	59		22	31	19	E	5		22	31	15	E	4	
Phú Thiện	21	0	7	E	2	87		31	0	8	E	2	52		22	32	15	E	5		23	32	11	E	5	
Phú Túc	22	0	9	S	2	83		31	0	8	SW	1	54		22	31	12	E	4		24	31	15	E	5	

Địa điểm	Ngày 16/02/2026				Ngày 17/02/2026				Ngày 18/02/2026				Ngày 19/02/2026				Ngày 20/02/2026				Ngày 21/02/2026				Ngày 22/02/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	20	29	19		22	27	81		22	27	73		21	26	74		21	26	60		20	27	33		20	27	34		32
Hoài Ân	22	31	25		23	29	73		23	27	73		22	26	73		22	28	67		21	29	74		21	29	67		31
Hoài Nhơn	22	30	27		24	29	78		23	28	79		22	27	82		22	27	73		21	28	37		21	28	30		19
Phù Mỹ	22	30	21		23	29	73		23	27	76		22	27	72		22	28	39		21	28	39		21	28	36		17
Phù Cát	23	31	29		23	31	83		23	29	78		22	29	74		22	30	62		22	30	26		22	30	30		10
An Nhơn	23	31	27		23	30	75		23	28	75		22	28	84		22	28	62		21	29	66		21	29	74		13
Vĩnh Thạnh	21	29	16		23	28	84		22	27	77		22	26	77		21	27	32		20	28	29		20	28	25		17
Tây Sơn	23	31	26		24	30	71		23	28	79		22	29	76		22	29	74		22	30	71		22	30	61		26
Vân Canh	22	30	74		23	30	76		22	28	75		21	29	83		21	29	60		21	30	37		21	30	33		24
Tuy Phước	23	31	22		23	30	84		23	28	82		22	29	80		22	29	61		22	30	62		22	30	69		26
Cát Tiến	23	29	25		23	29	84		23	28	79		22	27	76		22	27	64		22	28	61		22	28	74		26
Quy Nhơn	23	29	15		23	29	74		23	28	75		22	27	74		22	27	69		22	28	68		22	28	61		26
Pleiku	18	28	23		18	27	27		18	26	20		18	27	19		17	26	31		16	27	30		16	27	30		0
Đak Đoa	18	28	29		18	27	25		18	27	16		18	27	15		17	27	26		16	27	27		16	27	29		0
Mang Yang	18	27	15		18	26	19		18	26	17		18	26	27		17	26	28		16	26	36		16	26	25		0
Ia Ly	18	31	21		18	31	19		20	31	20		19	31	27		18	31	28		17	31	34		17	31	28		0
Ia Grai	21	31	16		21	31	23		20	31	28		21	31	15		19	31	33		19	31	28		19	31	38		0
Đức Cơ	22	31	29		22	31	27		21	31	15		21	31	16		20	31	33		20	31	26		20	31	34		0
Chư Prông	20	30	22		19	28	19		19	28	26		19	28	24		18	28	29		17	28	39		17	28	35		0
Ia Mơ	20	30	18		19	28	17		19	28	23		19	28	28		18	28	27		17	28	28		17	28	37		0
Chư Sê	20	30	26		20	29	19		20	29	23		20	29	26		19	29	26		18	29	25		18	29	27		0
Chư Pưh	21	32	25		21	32	16		22	30	24		21	30	18		20	30	38		20	30	39		20	30	38		1

Địa điểm	Ngày 16/02/2026				Ngày 17/02/2026				Ngày 18/02/2026				Ngày 19/02/2026				Ngày 20/02/2026				Ngày 21/02/2026				Ngày 22/02/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Kbang	19	28	26		20	26	83		20	26	80		19	26	75		19	28	36		17	28	37		17	28	34		8
An Khê	19	28	16		22	28	83		21	26	24		20	26	71		20	27	72		19	28	26		19	28	32		8
Đak Pơ	19	28	27		21	28	77		21	26	81		20	26	77		20	27	25		18	27	38		18	27	33		7
Kông Chro	21	30	23		22	29	22		22	28	28		21	27	22		21	29	26		20	29	36		20	29	37		4
Ayun Pa	20	31	15		21	31	27		21	31	29		21	32	21		20	31	30		20	31	25		20	31	31		1
Ia Pa	22	31	17		23	31	18		22	31	28		23	30	20		23	31	39		21	31	25		21	31	34		2
Phú Thiện	23	31	17		23	32	18		23	32	23		23	32	23		23	31	39		22	31	26		22	31	27		2
Phú Túc	23	31	16		23	32	25		23	32	19		23	32	23		23	31	33		22	31	32		22	31	33		1

Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 13/02/2026.

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tỉnh;
- BCH PCTT-TKCN&PTDS cấp xã, phường;
- Báo Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lương Ngọc Lũy

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hào
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đề Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mỹ, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khuol, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pía, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chợ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsaí, xã Uar